TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY- TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 13-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phú Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trọng Giáp

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Hiển –Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Tiến H –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1983, tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông H1 - đã chết và con bà D- sinh năm 1951; Vợ: H2- sinh năm 1985; con: 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-3-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên toà

Bị hại:

- Chị H2, sinh năm 1985. Có mặt

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã C, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Người làm chứng:

+ Anh Ch, sinh năm 1994. Vắng mặt

Trú tại: Thôn Th1, xã Tr, xã N, tỉnh Thanh Hóa

+Anh Khuất Văn Hùng, sinh năm 1987. Có mặt

Trú tại: Thôn Th, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Chị Dương Thị Mai, sinh năm 1989. Vắng mặt

Trú tại: Thôn Th, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 31-01-2021 Lê Tiến H đến nhà riêng của chị H2 (là vợ của Lê Tiến H, hai vợ chồng đã ly thân) ở Thôn Th, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái với mục đích thăm con. Khi đến nơi, Lê Tiến H nhìn thấy anh Ch đang ở nhà chị Hằng bị cáo nghi ngờ vợ mình có quan hệ tình cảm với anh Chung nên hai vợ chồng xảy ra mâu thuuẫn, cãi chửi nhau. Sau đó, Lê Tiến H đi sang nhà anh Khuất Văn Hùng là em trai chị Hằng ở gần đó ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lê Tiến H quay lại nhà chị Hằng thì thấy con trai mình đang nằm cùng anh Ch nên đã cãi, chửi nhau với Chung, lúc này chị Hằng đi từ nhà bố mẹ đẻ và bảo Lê Tiến H là "muộn rồi, đi về ngủ đi" nhưng Lê Tiến H không nghe mà còn vùng vằng chửi bới. Khi chị Hằng quay về nhà bố mẹ đẻ thì bị Lê Tiến H dùng dây thắt lưng vòng qua cổ chị Hằng kéo chị Hằng vào trong nhà, chị Hằng giật được dây thắt lưng và cầm ở tay. Thấy hai vợ chồng xô xát với nhau, anh Ch bỏ chạy sang phía nhà bố mẹ đẻ chị Hằng. Lê Tiến H đi ra chỗ chiếc tủ kính dựng ở sát góc nhà dùng tay đập vào làm vỡ một mảnh kính sắc nhọn, hình tam giác, Lê Tiến H đã cầm mảnh kính này đâm một nhát theo hướng chính diện, từ dưới lên trên về phía chị Hằng. Lúc này, chị Hằng đang đứng ở đầu giường ngủ, thấy bị đâm, chị Hằng liền giơ hai tay lên đỡ thì bị thương ở cổ tay phải và cẳng tay trái, chảy nhiều máu. Sau khi đâm chị Hằng, Lê Tiến H vào giường ôm con trai, trên tay vẫn cầm mảnh kính và bỏ chạy ra ngoài.

Tại bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 49/TgT ngày 11-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị H2 tại thời điểm giám định là 36 %.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) mảnh kính hình tam giác, có chiều dài các cạnh lần lượt là: 24 cm, 19,5 cm, 14 cm.

Cáo trạng số 10/CT-VKSTY ngày 02-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Lê Tiến H về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tiến H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến H từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh kính hình tam giác, có chiều dài các cạnh lần lượt là: 24 cm, 19,5 cm, 14 cm

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị H2 đã tự nguyện rút lại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần số tiền 17.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cũng như tại Cơ quan điều tra phù hợp với các lời khai của người làm chứng, với biên bản khám nhiệm hiện trường và với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 31-01-2021 tại nhà riêng của chị H2 thuộc Thôn Th, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái, do nghi ngờ chị Hằng có quan hệ tình cảm với anh Ch nên bị cáo và chị Hằng xảy ra mâu thuẫn, sau đó bị cáo đã sử dụng 01 mảnh kính sắc nhọn hình tam giác đâm chị Hằng làm chị Hằng bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 36%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội nên cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị H2 số tiền 5.000.000 đồng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, có

mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và bị hại là chị H2 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) mảnh kính hình tam giác, có chiều dài các cạnh lần lượt là: 24 cm, 19,5 cm, 14 cm

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị H2 đã tự nguyện rút lại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần số tiền 17.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tiến H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24-3-2021).

3. **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) mảnh kính hình tam giác, có chiều dài các cạnh lần lượt là: 24 cm, 19,5 cm, 14 cm.

(Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện TY).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Duy